

Bản án số: 02/2020/HNGĐ-ST

Ngày 10 tháng 6 năm 2020  
V/v Ly hôn, tranh chấp về nuôi con

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Đỗ Thị Hạnh.

*Các Hội thẩm nhân dân:* Ông Lò Văn Chiên; Bà Trần Thị Yêu.

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Lù Thị Xuân - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Phong Thổ, tỉnh Lai Châu.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phong Thổ, tỉnh Lai Châu tham gia phiên tòa:** Bà Lê Thị Lệ Hằng - Kiểm sát viên.

Ngày 10 tháng 6 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Phong Thổ, tỉnh Lai Châu xét xử công khai vụ án hôn nhân và gia đình sơ thẩm thụ lý số: 21/2020/TLST - HNGĐ, ngày 05 tháng 02 năm 2020 về ly hôn, tranh chấp nuôi con theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 03/2020/QĐXXST-HNGĐ, ngày 15 tháng 5 năm 2020 giữa các đương sự:

*Nguyên đơn:* Chị Lý Sun M, sinh năm: 1987.

Địa chỉ: Bản H, xã L, huyện P, tỉnh Lai Châu, có mặt.

*Bị đơn:* Anh Lý A P, sinh năm: 1986.

Địa chỉ: Bản H, xã L, huyện P, tỉnh Lai Châu, vắng mặt.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

*Theo đơn khởi kiện, lời khai trong quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa, nguyên đơn là chị Lý Sun M trình bày:*

Về quan hệ hôn nhân: Chị Lý Sun M và anh Lý A P về chung sống với nhau từ năm 2006, đến năm 2008 thì chị M, anh P được hai bên gia đình tổ chức đám cưới. Từ đó đến nay, chị M, anh P chưa đăng ký kết hôn. Từ khi về chung sống với nhau, anh P luôn coi thường chị M, anh P còn chơi cờ bạc, không quan tâm đến gia đình, thường xuyên chửi mắng chị M. Hiện nay, chị M không còn tình cảm với anh P nữa nên chị M làm đơn yêu cầu Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn với anh P.

Về con chung: Chị M và anh P có 02 con chung là cháu Lý Thị Y, sinh ngày 20/7/2008 và cháu Lý Thanh S, sinh ngày 15/12/2009. Sau khi ly hôn, chị

M có nguyện vọng được trực tiếp nuôi cháu Lý Thị Y cho đến khi cháu Y đủ 18 tuổi và không yêu cầu anh P phải cấp dưỡng nuôi con. Đối với cháu Lý Thanh S sẽ do anh P trực tiếp nuôi dưỡng cho đến khi cháu S đủ 18 tuổi. Sau khi ly hôn, chị M và anh P có nghĩa vụ tôn trọng quyền của con được sống với người trực tiếp nuôi và có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở.

Về tài sản chung: Chị M và anh P tự thỏa thuận nên không yêu cầu Tòa án giải quyết. Về nợ chung: Chị M và anh P không có nợ chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

*Lời trình bày của bị đơn là anh Lý A P trong quá trình giải quyết vụ án:*

Về quan hệ hôn nhân, anh P và chị M về chung sống với nhau từ năm 2006, có được gia đình hai bên tổ chức lễ cưới, anh P và chị M chung sống với nhau từ thời gian đó đến nay nhưng chưa đăng ký kết hôn, đúng như lời trình bày của chị M. Từ khi về chung sống với nhau anh P và chị M sống hạnh phúc được một thời gian đầu. Khoảng vài năm gần đây, giữa anh P và chị M thường xảy ra mâu thuẫn. Nguyên nhân là do từ khi chị M đi làm ở nước ngoài về thường hay lạnh nhạt với chồng, không quan tâm đến chồng, biết anh P bị bệnh gút nên chị M không còn muốn ở cùng với anh nữa mà muốn ly hôn. Quan điểm của anh P hiện nay là muốn hàn gắn hạnh phúc gia đình nhưng nếu chị M kiên quyết muốn ly hôn thì anh P cũng nhất trí.

Về con chung: Anh P nhất trí cho chị M nuôi cháu Lý Thị Y cho đến khi cháu Y đủ 18 tuổi. Còn cháu Lý Thanh S sẽ do anh P trực tiếp nuôi dưỡng cho đến khi cháu S đủ 18 tuổi, anh P không yêu cầu chị M cấp dưỡng nuôi con. Sau khi ly hôn, chị M và anh P có nghĩa vụ tôn trọng quyền của con được sống với người trực tiếp nuôi và có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở.

Về tài sản chung: Chị M và anh P tự thỏa thuận nên không yêu cầu Tòa án giải quyết. Về nợ chung: Chị M và anh P không có nợ chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Quá trình giải quyết vụ án, bị đơn không có yêu cầu phản tố.

Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phong Thổ, tỉnh Lai Châu tại phiên tòa:

Về việc tuân theo pháp luật tố tụng của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa; của người tham gia tố tụng: Thẩm phán tiến hành thủ tục thụ lý vụ án, thu thập tài liệu, chứng cứ, chuẩn bị xét xử và quyết định đưa vụ án ra xét xử đảm bảo đúng quy định về thời hạn, nội dung, thẩm quyền theo Bộ luật Tố tụng dân sự. Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa thực hiện đúng trình tự, thủ tục đối với phiên tòa dân sự. Trong thời gian chuẩn bị xét xử và tại phiên tòa nguyên đơn, bị đơn đã thực hiện đúng quyền nghĩa vụ theo quy định tại các Điều 71, 72 của Bộ luật Tố tụng dân sự. Tại phiên tòa bị đơn vắng mặt và đã có đơn xin giải quyết vắng mặt.

Về việc giải quyết vụ án: Căn cứ khoản 1 Điều 28, khoản 1 Điều 35, khoản 1 Điều 39, Điều 147 của Bộ luật Tố tụng dân sự; các Điều 9, 14, 15, 51, 57, 81, 82, 83 luật Hôn nhân và gia đình năm 2014; khoản 4 Điều 3 Thông tư liên tịch số 01/2016/TTLT-TANDTC-VKSNDTC-BTP, ngày 06/01/2016 của liên ngành Tòa án nhân dân - Viện kiểm sát nhân dân - Bộ Tư pháp; Điều 27 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội. Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận đơn khởi kiện của chị Lý Sun M, xử: Về quan hệ hôn nhân: Không công nhận quan hệ vợ chồng giữa chị Lý Sun M và anh Lý A P. Về con chung: Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự. Giao cháu Lý Thanh S cho anh Lý A P, giao cháu Lý Thị Y cho chị Lý Sun M chăm sóc nuôi dưỡng cháu cho đến khi trưởng thành đủ 18 tuổi. Các bên phải tạo điều kiện cho nhau trong việc thăm nom con chung mà không ai được cản trở. Về cấp dưỡng nuôi con, tài sản chung, nợ chung: Đương sự không yêu cầu nên không xem xét giải quyết. Về án phí dân sự sơ thẩm: Nguyên đơn, chị Lý Sun M phải chịu án phí 300.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm, được khấu trừ vào tiền tạm ứng án phí chị đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Phong Thổ theo biên lai số: AA/2010/0004492 ngày 05/02/2020.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

*Căn cứ vào các chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ vụ án được xem xét tại phiên tòa và căn cứ vào diễn biến phiên tòa, ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phong Thổ, Hội đồng xét xử xét thấy:*

[1] Về thẩm quyền giải quyết vụ án: Chị Lý Sun M có đơn khởi kiện đề nghị Tòa án giải quyết việc ly hôn và tranh chấp nuôi con khi ly hôn giữa chị M và anh Lý A P. Chị M và anh P có cùng địa chỉ nơi cư trú tại bản Hồng Thu Mán, xã Lán Nhì Thành, huyện Phong Thổ, tỉnh Lai Châu. Đây là vụ án ly hôn, tranh chấp về nuôi con khi ly hôn thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Phong Thổ, tỉnh Lai Châu theo quy định tại khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2] Tại phiên tòa hôm nay, bị đơn có đơn đề nghị xét xử vắng mặt nên vụ án được xét xử vắng mặt bị đơn theo quy định tại khoản 1 Điều 227 và khoản 1 Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

[3] Xét yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn:

Về quan hệ hôn nhân: Chị Lý Sun M và anh Lý A P chung sống với nhau như vợ chồng từ năm 2006 đến nay. Năm 2008, chị M và anh P có được hai bên gia đình tổ chức đám cưới theo phong tục tập quán nhưng không đăng ký kết hôn. Chị M và anh P sống hạnh phúc với nhau được một thời gian thì phát sinh mâu thuẫn, thường xuyên cãi vã, nguyên nhân là do giữa chị M và anh P bất đồng quan điểm sống. Hiện nay, chị M không còn tình cảm với anh P và không muốn tiếp tục chung sống với anh P như vợ chồng nữa. Giữa chị M và anh P không còn có sự quan tâm, chia sẻ, chăm sóc, yêu thương nhau, không muốn cùng nhau xây dựng hạnh phúc gia đình. Quá trình giải quyết vụ án, Tòa án đã

giải thích về thủ tục đăng ký kết hôn và tiến hành hòa giải đoàn tụ nhưng không thành. Vì vậy, Hội đồng xét xử xét thấy cần chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của chị M, không công nhận chị M và anh P là vợ chồng theo quy định tại khoản 1 Điều 11 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2000; khoản 1 Điều 131, Điều 9, Điều 14 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014; khoản 4 Điều 3 Thông tư liên tịch số: 01/2016/TTLT-TANDTC-VKSNDTC-BTP, ngày 06/01/2016 của liên ngành Tòa án nhân dân - Viện kiểm sát nhân dân - Bộ Tư pháp.

Về con chung: Chị M và anh P có 02 con chung là cháu Lý Thị Y, sinh ngày 20/7/2008 và cháu Lý Thanh S, sinh ngày 15/12/2009. Quá trình giải quyết vụ án, chị M và anh P đã thỏa thuận thống nhất giao cháu Y cho chị M trực tiếp nuôi và giao cháu S cho anh P trực tiếp nuôi cho đến khi các cháu đủ 18 tuổi. Xét các điều kiện về sức khỏe, kinh tế, phẩm chất đạo đức, lối sống, chị M và anh P đều có khả năng để nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục con chung. Chị M có nguyện vọng được nuôi cháu Y, anh P có nguyện vọng được nuôi cháu S. Hiện nay, cả hai cháu đều đã trên 7 tuổi, qua lời khai của các cháu thì cháu Y có nguyện vọng muốn được ở cùng với mẹ, còn cháu S có nguyện vọng muốn được ở cùng bố. Hội đồng xét xử xét thấy nội dung thỏa thuận này của các đương sự không vi phạm pháp luật, không trái đạo đức xã hội và để đảm bảo những điều kiện tốt nhất cho sự phát triển của trẻ, cần ghi nhận sự thỏa thuận của đương sự, giao cháu Y cho chị M trực tiếp nuôi và giao cháu S cho anh P trực tiếp nuôi cho đến khi các cháu đủ 18 tuổi. Chị M và anh P có nghĩa vụ tôn trọng quyền của con được sống với người trực tiếp nuôi và có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

Về cấp dưỡng nuôi con, chị M và anh P không yêu cầu cấp dưỡng nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Về tài sản, chị M và anh P tự thỏa thuận về tài sản chung, không có nợ chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Quan điểm của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phong Thổ tham gia phiên tòa về việc giải quyết vụ án đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn là có căn cứ.

[4] Về án phí dân sự sơ thẩm: Nguyên đơn phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ vào khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, khoản 1 Điều 227, khoản 1 Điều 228, các Điều 147, 266, 271, 273, của Bộ luật Tố tụng dân sự; khoản 1 Điều 11 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2000; khoản 1 Điều 131, các Điều 9, 14, 15, 57, 81, 82, 83 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014; khoản 4 Điều 3 Thông tư liên tịch số: 01/2016/TTLT-TANDTC-VKSNDTC-BTP, ngày 06/01/2016 của liên ngành Tòa án nhân dân -

Viện kiểm sát nhân dân - Bộ Tư pháp; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội,

**Tuyên xử:**

**1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn là chị Lý Sun M.**

- **Về quan hệ hôn nhân:** Không công nhận quan hệ vợ chồng giữa chị Lý Sun M và anh Lý A P.

- **Về con chung:** Ghi nhận sự thỏa thuận của các đương sự, giao cháu Lý Thị Y, sinh ngày 20/7/2008 cho chị Lý Sun M trực tiếp nuôi dưỡng cho đến khi cháu Y đủ 18 tuổi. Giao cháu Lý Thanh S, sinh ngày 15/12/2009 cho anh Lý A P trực tiếp nuôi dưỡng cho đến khi cháu S đủ 18 tuổi. Chị M và anh P có nghĩa vụ tôn trọng quyền của con được sống với người trực tiếp nuôi và có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

- **Về nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con:** Chị M và anh P không yêu cầu cấp dưỡng nuôi con chung.

- **Về tài sản:** Chị M và anh P tự thỏa thuận về tài sản chung, không có nợ chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

**2. Nghĩa vụ chịu án phí dân sự sơ thẩm:** Chị Lý Sun M phải chịu 300.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm. Khấu trừ số tiền 300.000 đồng tạm ứng án phí mà chị M đã nộp theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số AA/2010/0004492, ngày 05/02/2020 của Chi cục Thi hành án Dân sự huyện Phong Thổ, tỉnh Lai Châu, chị M đã nộp đủ tiền án phí dân sự sơ thẩm.

**3. Quyền kháng cáo:** Nguyên đơn được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Bị đơn được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết./.

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Lai Châu;
- VKSND huyện Phong Thổ;
- THADS huyện Phong Thổ;
- Đương sự;
- Lưu: HS

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Đỗ Thị Hạnh**